

Số: **468/2022/QĐST-HNGĐ**

*Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY**

Căn cứ Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 618/2022/TLST ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

***Anh Đặng Mạnh T, sinh năm 1988;***

ĐKKHKT và cư trú tại: Xã Phương Tú, huyện Ứng Hòa, Hà Nội.

***Chị Trần Hoàng M, sinh năm 1991;***

ĐKKHKT và cư trú tại: Phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Mạnh T và chị Trần Hoàng M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội ngày 12/09/2016. Trong quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến ngày 03/09/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn. Yêu cầu của anh chị là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Đặng Mạnh T và chị Trần Hoàng M xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Đặng Trần Hạo N, sinh ngày 19/12/2017. Ly hôn, hai bên thỏa thuận chị Trần Hoàng M là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Trần Hạo N,

anh T là người tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

- Về tài sản chung: Anh Đặng Mạnh T và chị Trần Hoàng M tự thỏa thuận với không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Đặng Mạnh T và chị Trần Hoàng M xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Lệ phí ly hôn: Chị Trần Hoàng M tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, anh Đặng Mạnh T nhất trí, không có ý kiến gì.

**Xét thấy:** Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành **ngày 01 tháng 12 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm các điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Mạnh T và chị Trần Hoàng M.

- **Về con chung:** Anh Đặng Mạnh T và chị Trần Hoàng M xác nhận có 01 con chung là cháu Đặng Trần Hạo N, sinh ngày 19/12/2017. Ly hôn, hai bên thỏa thuận chị Trần Hoàng M là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Trần Hạo N, anh T là người tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu N trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Đặng Mạnh T có quyền tự do thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh Đặng Mạnh T và chị Trần Hoàng M tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh Đặng Mạnh T và chị Trần Hoàng M xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Hoàng M chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí chị Trần Hoàng M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0019049 ngày 01 tháng 12 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Đường sự;
- VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy, Hà Nội;
- UBND phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Phương Hiền**